

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 111/2018/QĐST- HNGĐ

Đ, ngày 25 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2018/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 8 năm 2018 về việc “*Yêu cầu xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung*”, giữa:
Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh G.
Bị đơn: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm: 1981
Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh G.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Mỹ L và anh Hoàng Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ L và anh Hoàng Xuân T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Hoàng Lê Kiều O, sinh ngày 23/01/2010 và Hoàng Phi Hùng, sinh ngày 10/9/2012. Theo nguyện vọng của cháu Hoàng Lê Kiều O và theo sự thoả thuận giữa chị Lê Thị Mỹ L và anh Hoàng Xuân T, giao 02 cháu là Hoàng Lê Kiều O, sinh ngày 23/01/2010 và Hoàng Phi Hùng, sinh ngày 10/9/2012 cho anh Hoàng Xuân T là người trực tiếp chăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực

hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Lê Thị Mỹ L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

Tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Cụ thể: Chị Lê Thị Mỹ L phải chịu 75.000đ (Bảy lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, anh Hoàng Xuân T phải chịu 75.000đ (Bảy lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm chị Lê Thị Mỹ L tự nguyện nộp luôn cả phần án phí cho anh Hoàng Xuân T. Vậy chị Lê Thị Mỹ L phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Thị Mỹ L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002708, ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ

Trả lại cho chị Lê Thị Mỹ L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hưng